BAN QUẢN LÝ CÁC KCX VÀ CN TP. HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM

Lớp : Quản trị kinh doanh 2 - K12 (CHH?)

Môn thi: **Thuế** Lần thi: **3** Giám thị 1: 14. Bảng Ký tên:

Học kỳ: **1** Năm học: **2011 - 2012** Ngày thi: 24/7/2012 Giám thị 2: V. Phúc Ký tên:

Cán bộ giảng dạy: _____ Phòng thi: A110 Giám thị 3: _____ Ký tên:

Tổng số bài: 10 Số tờ: _____ Giám thị 4: _____ Ký tên:

STT	MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	KÝ TÊN	Điểm học phần		Kết quả	Điểm chữ
						Kiểm tra TS:	Thi TS:		
1	1010090065	Lê Anh	Khoa	13/12/1992		8	9	8,5	Tám rưỡi
2	1010090067	A Huỳnh Thiệu	Khuấn	22/02/1992		7	6	6,5	Sáu rưỡi
3	1010090073	Huỳnh Thị Minh	Lâm	06/10/1992					
4	1010090085	Trương Kin	Long	07/08/1992					
5	1010090086	Nguyễn Tấn	Lượng	18/09/1992		8	9	8,5	Tám rưỡi
6	1010090091	Lê Công	Minh	24/09/1992		8	7	7,5	Bảy rưỡi
7	1010090092	Lê Hồng Trà	My	25/03/1992					
8	1010090096	Nguyễn Đức	Nam	01/06/1991		7	6	6,5	Sáu rưỡi
9	1010090098	Ngô Trọng	Nghĩa	23/03/1992		8	7	7,5	Bảy rưỡi
10	1010090101	Trương Mỹ	Ngọc	12/06/1992		7	6	6,5	Sáu rưỡi
11	1010090103	Nguyễn Thị Cao	Nguyên	03/12/1992		7	7	7,0	Bảy
12	1010090108	Nguyễn Thị Yến	Nhi	11/12/1992		7	6	6,5	Sáu rưỡi
13	1010090109	Lê Thị Tuyết	Nhung	08/04/1992		7	7	7,0	Bảy
14	1010090113	Nguyễn Cao	Phong	20/07/1992					
15	1010090114	Phạm Hoàng	Phúc	12/10/1992					

Ngày 01 tháng 08 năm 2012